

Số: *08* /2015/QĐ-UBND

Lục Nam, ngày *29* tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật cán bộ công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Quyết định số 141/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 196/TTr-NV ngày 27/5/2015,


**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đánh giá, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 25/01/2014 của UBND huyện ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan,

đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;
- Trung tâm THCB tỉnh; (*đăng công báo*)
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Lưu: VT.

*Bản điện tử:*

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, CVVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hà Quốc Hợp

**QUY ĐỊNH**

**Tiêu chí đánh giá, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2015/QĐ-UBND ngày 29 / 5 /2015 của UBND huyện Lục Nam)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

Đối với các tiêu chí khác ngoài các tiêu chí đã được chấp thuận, việc đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện được Quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố; Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện.

2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

**Điều 3. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại**

1. Người đứng đầu được đánh giá, xếp loại trách nhiệm trong thi hành công vụ hàng năm theo tiêu chí, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, ý thức chấp hành và thứ tự tổng số điểm đạt được từ cao đến thấp, chia thành 04 nhóm: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Chấm điểm, đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu bảo đảm thực chất, khách quan, dân chủ, công bằng và công khai.

**Chương II**

**TIÊU CHÍ, CÁCH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI  
TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU**

**Điều 4. Tiêu chí đánh giá trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

Đánh giá trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương) dựa trên việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chung, nhiệm vụ tự chọn và nhiệm vụ đột xuất (nếu có) mà người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký và được Chủ tịch UBND huyện chấp thuận.

### **1. Nhiệm vụ chung**

Nhiệm vụ chung của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương là 5 nhiệm vụ mà người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đều phải thực hiện. Căn cứ vào thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, Người đứng đầu có trách nhiệm cụ thể hóa 5 nhiệm vụ chung được quy định dưới đây thành các nội dung, tiêu chí (chỉ tiêu) cụ thể.

#### **a) Nhiệm vụ 1:**

Gương mẫu và nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên, tổ chức điều hành cơ quan, đơn vị mình thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có chất lượng và đúng nhiệm vụ được giao, không bị cấp trên (Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện ...) phê bình bằng văn bản.

#### **b) Nhiệm vụ 2:**

Ban hành hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp tình hình thực tế, quy định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức, triển khai thực hiện văn bản; Chỉ đạo tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định. Triển khai thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định, kết luận về giải quyết KNTC đã có hiệu lực trong phạm vi theo thẩm quyền, trách nhiệm. Tăng cường có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp và không để xảy ra điểm nóng.

#### **c) Nhiệm vụ 3:**

Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng thực hiện vị trí việc làm phù hợp với cơ cấu ngạch công chức, viên chức, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Bố trí sử dụng đảm bảo theo đúng vị trí, việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức, đánh giá quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, chế độ nâng lương, nâng ngạch, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ chế độ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định hiện hành.

#### **d) Nhiệm vụ 4:**

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác cải cách hành chính, chấp hành, thực hiện nghiêm quy định của cấp có thẩm quyền về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan, đơn vị, địa phương, áp dụng ISO (trước hết là

các cơ quan hành chính huyện). Cải tiến chỉ đạo, điều hành, lập kế hoạch, chương trình công tác, kiểm soát việc tổ chức cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 14-CT/TU ngày 08/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (gồm cả lực lượng vũ trang). Không để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý vi phạm pháp luật hoặc có thái độ hách dịch, cửa quyền gây phiền hà, nhũng nhiễu cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### ***d) Nhiệm vụ 5:***

Ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, bản thân có tác phong làm việc, đạo đức, lối sống gương mẫu, chuẩn mực; Quản lý sử dụng có hiệu quả tài sản công, các nguồn tài chính, phương tiện trang thiết bị được giao phải đúng chế độ chính sách qui định của pháp luật, quản lý kiểm tra thường xuyên, không xảy ra tham nhũng, lãng phí, hư hỏng, mất mát, thất thoát. Bảo đảm an ninh chính trị ổn định an ninh trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không vi phạm trật tự an toàn giao thông, hoàn thành nhiệm vụ quốc phòng, tuyển quân (nếu có).

### **2. Nhiệm vụ tự chọn**

#### ***a) Đối với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:***

Căn cứ vào Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn; Tình hình thực tiễn tại địa phương mình và rà soát, rút kinh nghiệm thực hiện từ các năm trước, người đứng đầu lựa chọn xây dựng, xin ý kiến Đảng ủy, UVBTV, HUV phụ trách và được Chủ tịch UBND huyện quyết định chấp thuận để tổ chức thực hiện, tập trung vào các lĩnh vực: Lĩnh vực phát triển kinh tế; Công tác quản lý ngân sách; Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng; Công tác giáo dục, văn hóa, xã hội; Công tác quản lý đất đai.

#### ***b) Đối với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện***

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chỉ tiêu do UBND huyện và ngành dọc cấp trên giao; người đứng đầu lựa chọn trong số các nhiệm vụ trọng tâm xây dựng, thống nhất trong tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và được Chủ tịch UBND huyện quyết định chấp thuận để tổ chức thực hiện.

### **3. Nhiệm vụ đột xuất**

Nhiệm vụ đột xuất là nhiệm vụ được cấp trên có thẩm quyền giao bổ sung trong năm.

### **Điều 5. Nguyên tắc chấm điểm**

1. Mỗi nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành tính tối đa **100** điểm.

2. Mỗi nhiệm vụ có thể có 01 chỉ tiêu hoặc nhiều chỉ tiêu; mỗi chỉ tiêu có thể có 01 nội dung hoặc nhiều nội dung. Điểm của 01 chỉ tiêu bằng điểm của 01 nhiệm vụ trọng tâm chia đều cho tổng các chỉ tiêu; điểm của 01 nội dung bằng điểm của một chỉ tiêu chia đều cho tổng các nội dung;

3. Không tính điểm cộng đối với những chỉ tiêu, nội dung sau:

a) Chỉ tiêu, nội dung đăng ký mang tính thường xuyên (mở lớp tập huấn, tổ chức hội nghị, cử cán bộ tham gia tập huấn, luân chuyển cán bộ, kiểm tra chuyên đề ...).

b) Chỉ tiêu, nội dung mang tính ước lượng, khó xác định trong thực tế (sản lượng lương thực, tổng đàn gia súc gia cầm, số lao động được tạo việc làm mới, số lao động xuất khẩu ...).

c) Chỉ tiêu, nội dung thuộc 5 nhiệm vụ chung.

## **Điều 6. Cách chấm điểm**

### **1. Cách chấm điểm của những nội dung, chỉ tiêu định lượng**

a) Những chỉ tiêu, nội dung có cả 02 tiêu chí là thời gian hoàn thành và khối lượng hoàn thành đạt kế hoạch: tính điểm tối đa.

b) Những chỉ tiêu, nội dung hoàn thành tiêu chí về thời gian và khối lượng hoàn thành vượt kế hoạch từ 10% đến 30% được cộng 01 điểm; từ 31% đến 50% được cộng 02 điểm; từ 51% đến dưới 100% được cộng 03 điểm; trên 100% được cộng 5 điểm.

c) Những chỉ tiêu, nội dung không hoàn thành kế hoạch.

Các chỉ tiêu, nội dung hoàn thành tiêu chí về thời gian và khối lượng hoàn thành từ 70% đến dưới 100% tính 50% số điểm; từ 50% đến dưới 70% tính 30% số điểm; dưới 50% không tính điểm.

Các chỉ tiêu, nội dung không hoàn thành tiêu chí về thời gian và khối lượng hoàn thành đạt từ 70% đến dưới 100% tính 50% số điểm; dưới 70% không tính điểm.

### **2. Cách chấm điểm của những nội dung, chỉ tiêu định tính**

Những chỉ tiêu, nội dung hoàn thành vượt kế hoạch được cộng 01 điểm; hoàn thành kế hoạch tính điểm tối đa; không hoàn thành kế hoạch không tính điểm.

**3. Ngoài cách chấm trên, đối với các nội dung, chỉ tiêu dưới đây được áp dụng cách chấm điểm như sau:**

a) Những nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ do người đứng đầu đăng ký đã được chấp thuận do khách quan không thực hiện được phải điều chỉnh sang nội dung, chỉ tiêu nhiệm vụ khác hoặc điều chỉnh về thời gian, tính bằng 80% tổng số điểm của nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ đó; do chủ quan không thực hiện được phải điều chỉnh sang nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ khác, tính 50% tổng số điểm của nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ đó.

b) Nhiệm vụ đột xuất cấp trên giao nếu hoàn thành xuất sắc được biểu dương, khen thưởng tính cộng 20 điểm.

#### **4. Quy định về điểm trừ**

a) Tham mưu ban hành văn bản sai sót phải sửa đổi trừ 05 điểm; đình chỉ thi hành trừ 10 điểm; trái quy định phải huỷ bỏ trừ 20 điểm; bị Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện phê bình bằng văn bản, mỗi lần trừ 10 điểm; các nội dung trình phiên họp UBND huyện không được thông qua, trừ 10 điểm.

b) Tập thể lãnh đạo mất đoàn kết, trừ 30 điểm.

c) Chấp hành chế độ thông tin báo cáo chậm so với quy định, mỗi lần chậm trừ 10 điểm; không báo cáo trừ 20 điểm (*kể cả báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất*).

d) Giải quyết đơn thư chậm phải có văn bản nhắc nhở của cấp trên lần thứ nhất trừ 10 điểm, lần 2 trừ 20 điểm và các lần tiếp theo cộng 10 điểm vào lần trước để trừ.

e) Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp thi hành công vụ vi phạm pháp luật bị buộc thôi việc trừ 50 điểm, bị tù nhưng cho hưởng án treo trừ 30 điểm, cảnh cáo trừ 20 điểm, khiển trách trừ 10 điểm; có công chức, viên chức vi phạm các quy định về an toàn giao thông và các quy định khác, mỗi công chức, viên chức vi phạm trừ 10 điểm.

f) Người đứng đầu không hoàn thành nhiệm vụ đột xuất cấp trên giao do chủ quan, trừ 10 điểm.

g) Vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí được giao bị cơ quan tài chính thanh tra, kiểm tra phát hiện có sai phạm, trừ 20 điểm.

#### **Điều 7. Khung điểm xếp loại trách nhiệm người đứng đầu**

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tổng số điểm trên 1.000 điểm và có từ 50% chỉ tiêu trở lên hoàn thành vượt kế hoạch.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, tổng số điểm từ 900 điểm đến 1.000 điểm hoặc tổng số điểm trên 1.000 điểm nhưng có dưới 50% chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch.

3. Hoàn thành nhiệm vụ, tổng số điểm từ 800 điểm đến dưới 900 điểm.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ, tổng số điểm dưới 800 điểm.

#### **Điều 8. Đánh giá trách nhiệm người đứng đầu**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn tự chấm điểm, đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành các nhiệm vụ nêu tại khoản 1, 2 Điều 4 Quy định này.

2. Tổ Công tác giúp việc Chủ tịch UBND huyện căn cứ kết quả tự chấm điểm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn; kết quả do khối cụm chấm, tiến hành rà soát, thẩm định việc tự chấm điểm, dự kiến xếp loại trách nhiệm người đứng đầu theo Quy định tại Điều 7 và theo thứ tự từ người có tổng số điểm cao đến thấp; báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

3. Chủ tịch UBND huyện quyết định xếp loại trách nhiệm người đứng đầu theo Quy định tại Điều 7 theo thứ tự từ người có tổng số điểm cao đến thấp; báo cáo Thường trực Huyện uỷ và thông báo kết quả xếp loại tới các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nhân dân cấp huyện và Đảng uỷ, UBND các xã, thị trấn.

### **Điều 9. Khen thưởng và xem xét xử lý trách nhiệm người đứng đầu**

#### **1. Khen thưởng**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp trên xem xét, khen thưởng.

Người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trọng tâm có cách làm mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả cao được cấp trên xem xét, biểu dương.

#### **2. Xử lý trách nhiệm**

Chủ tịch UBND huyện phê bình người đứng đầu xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ trong kỳ bổ nhiệm chức vụ hoặc bầu cử; đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, bố trí công tác khác hoặc miễn nhiệm theo quy định đối với người 02 năm liên tục xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Phân khối thi đua, theo dõi**

1. Khối kinh tế- kỹ thuật gồm: Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp & PTNT, Ban quản lý Dự án xây dựng, Trạm khuyến nông, Trung tâm Phát triển quỹ đất & CCN.

2. Khối văn hóa- xã hội gồm: Phòng Giáo dục và đào tạo, Văn hóa- thông tin, Lao động- TB&XH, Y tế, Dân tộc, Trung tâm Văn hóa- TT, Trung tâm Dân số KHHGD, Đài truyền thanh- truyền hình, Ban quản lý khu DLST Suối Mỡ.

3. Khối kinh tế- tổng hợp gồm: Văn phòng HĐND & UBND, phòng Nội vụ, Tư pháp, Thanh tra, Tài chính - kế hoạch, Đội quản lý TTGT, XD & MT, Tài nguyên - MT.

4. Các xã, thị trấn gồm:

a) Cụm số 1: xã Lục Sơn, Bình Sơn, Trường Sơn, Vô Tranh, Trường Giang, Nghĩa Phương, Cương Sơn, Huyền Sơn và Thị trấn Lục Nam.

b) Cụm số 2: xã Chu Điện, Tiên Nha, Đông Hưng, Đông Phú, Tam Dị, Bảo Đài, Bảo Sơn, Thanh Lâm và Thị trấn Đồi Ngô.

c) Cụm số 3: xã Tiên Hưng, Phương Sơn, Lan Mẫu, Yên Sơn, Khám Lạng, Bắc Lũng, Cẩm Lý, Vũ Xá, Đan Hội.

5. Trưởng khối, trưởng cụm do Chủ tịch UBND huyện chỉ định hàng năm theo đề nghị của Phòng Nội vụ; có trách nhiệm chủ trì cùng các thành viên trong khối, cụm rà soát việc chấm điểm và dự kiến xếp loại trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong khối, cụm.



## **Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

1. Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, chỉ bộ, các chương trình phát triển kinh tế- xã hội trọng tâm, chỉ đạo của ngành dọc cấp trên, của UBND huyện và thực tiễn tình hình của ngành, địa phương xây dựng 5 nhiệm vụ tự chọn, đồng thời cụ thể hóa 5 nhiệm vụ chung nêu tại khoản 1, điều 4 quy định này, trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, chấp thuận, xong trước ngày 31/01 hàng năm.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm hàng năm do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng phải bàn bạc dân chủ, thống nhất trong tập thể lãnh đạo cơ quan, cấp ủy đảng cơ quan, đơn vị, xin ý kiến đồng chí lãnh đạo UBND huyện phụ trách khối, Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy phụ trách cụm, Huyện ủy viên phụ trách cơ sở trước khi gửi Tổ thẩm định.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tự đánh giá và gửi kết quả đến đến khối trưởng, cụm trưởng theo chỉ định của Chủ tịch UBND huyện để thống nhất xem xét việc chấm điểm trong khối, cụm.

4. Các khối, cụm đánh giá, chấm điểm, dự kiến xếp loại và gửi kết quả về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ tổng hợp*), xong trước ngày 05/12 hàng năm.

## **Điều 12. Trách nhiệm của Tổ công tác giúp việc Chủ tịch UBND huyện**

Tổ công tác do Chủ tịch UBND huyện thành lập giúp UBND huyện thẩm định việc xây dựng 10 nhiệm vụ trọng tâm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm và tổng hợp kết thực hiện 6 tháng đầu năm, tự chấm điểm cuối năm của đơn vị và khối, cụm, dự kiến xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trình Chủ tịch UBND huyện.

## **Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

### **1. Phòng Nội vụ**

a) Hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Quy định này; Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng đăng ký 10 nhiệm vụ trọng tâm của người đứng đầu hàng năm và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng, cả năm;

b) Theo dõi, tổng hợp ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề xuất của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương về nội dung Quy định này; kịp thời tham mưu, trình UBND huyện sửa đổi, bổ sung phù hợp.

### **2. Văn phòng HĐND& UBND huyện**

a) Phối hợp với phòng Nội vụ thẩm định việc đăng ký, chấm điểm, xếp loại trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thi hành công vụ.

b) Tổng hợp văn bản nhắc nhở, phê bình của Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thi hành công vụ để chấm điểm.

### 3. Các cơ quan liên quan

Tổng hợp kết quả thực hiện trên các lĩnh vực của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) chậm nhất trước ngày 30/11 hàng năm để làm căn cứ rà soát, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Chủ tịch UBND cấp xã hàng năm. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Hà Quốc Hợp